TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2023/HNGĐ-ST.
Ngày: 16-02-2023.
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Chung**.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông **Nguyễn Dũng Nhân**;
Ông **Bùi Duy Thấm**.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Phạm Văn Trọng**, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Bích Ngọc** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 350/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2022 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị Th, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ 3, ấp Thạnh H, xã Thạnh Đ, huyện Tân Ch, tỉnh Tây N (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Lương Công H, sinh năm 1980; nơi cư trú cuối cùng: Tổ 3, ấp Thạnh H, xã Thạnh Đ, huyện Tân Ch, tỉnh Tây Ninh (đã bị tuyên bố mất tích theo Quyết định số 05/2022/QĐDS-ST ngày 04-11-2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 22/12/2022 cùng Biên bản lấy lời khai ngày 31/01/2030, nguyên đơn chị Phan Thị Th trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh H chung sống với nhau từ năm 2000, có đăng ký kết hôn ngày 05/4/2005 tại xã Thạnh Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại Tổ 3, ấp Thạnh Hưng, xã Thạnh Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về việc quản lý tiền bạc trong gia

đình, anh H không lo làm ăn, vợ chồng thường xuyên gây gỗ, cải vã. Đến khoảng tháng 7/2019 thì anh H bỏ nhà ra đi, không rõ đi đâu và không có tin tức gì. Chị đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có tin tức gì của anh H. Chị đã làm đơn yêu cầu tuyên bố anh H mất tích và đã được Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giải quyết xong tại Quyết định số 05/2022/QĐDS-ST ngày 04/11/2022. Đến nay chị vẫn không biết anh H ở đâu, cũng không có tin tức gì của anh H. Do đó, chị thấy rằng không thể duy trì hạnh phúc gia đình nên yêu cầu được ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Lương Duy Thảo, sinh ngày 07/11/2001. Nay con đã thành niên nên chị không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Lương Công H đã bị Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tuyên bố mất tích theo Quyết định số 05/2022/QĐDS-ST ngày 04-11-2022.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã thụ lý và giải quyết vụ án đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; không xảy ra vi phạm về tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

- Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án để xử theo hướng:

+ Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Th với anh H.

+ Về con chung: Con chung đã thành niên nên không đặt ra giải quyết.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Chị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận công khai tại phiên Toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Th vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn anh H đã bị Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tuyên bố mất tích theo Quyết định số 05/2022/QĐDS-ST ngày 04-11-2022. Căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Th và anh H.

[2] Về hôn nhân:

[2.1] Chị Th khai nhận, chị và anh H sống chung với nhau vào năm 2000, có đăng ký kết hôn ngày 05/4/2005 tại xã Thạnh Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh là phù hợp với Giấy chứng nhận kết hôn chị cung cấp.

[2.2] Chị Th khai nhận, chị và anh H chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Đến tháng 7/2019, anh H đã bỏ nhà đi biệt tích đến nay không có tin tức. Tại Quyết định số 05/2022/QĐDS-ST ngày 04-11-2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã tuyên bố mất tích đối với anh H. Do đó, việc chị Th xin được ly hôn với anh H là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 2 Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Lương Duy Thảo, sinh ngày 07/11/2001. Xét thấy, cháu Thảo đã thành niên, chị Th không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Th phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 2 Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phan Thị Th đối với anh Lương Công H. Chị Phan Thị Th được ly hôn với anh Lương Công H.

2- Về con chung: Con chung tên Lương Duy Thảo, sinh ngày 07/11/2001 đã thành niên, chị Phan Thị Th không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

3- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Phan Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

4- Về án phí: Chị Phan Thị Th phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình, được khấu trừ 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0007831 ngày 22/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; chị Phan Thị Th đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,

7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho chị Th, anh H biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-Đương sự;
-Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
-UBND xã;
-Lưu hồ sơ;
-Lưu tập án.

Đã ký

Nguyễn Thành Chung